

Số 192 /2020/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 350/2020/ TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 08 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn : chị Lưu Thị D; Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ L, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn D; Sinh năm: 1983

Trú tại : Thôn 2, xã Đ L, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị D và anh Nguyễn Văn D.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn D đồng ý thuận tình ly hôn chị Lưu Thị D.

Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Giao cháu Nguyễn Thạch Lam, sinh ngày 8/12/2009 cho chị Lưu Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định

của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu cấp dưỡng

Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Án phí HNGĐ - ST là 150.000đ, nguyên đơn chị Lưu Thị Dnhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số 015573 ngày 10/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả số tiền còn lại là 150.000đ chị Lưu Thị D.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**TRẦN VĂN XUYẾN**